

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2019/DS-ST

Ngày: 25-12-2019

*“V/v Tranh chấp hợp đồng dân
sự vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đính

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lan

2. Ông Trần Quốc Bảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Tấn Lập – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai;

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/QĐXXST-DS, ngày 02 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Diễm T; địa chỉ: Số H, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Dương Văn T; địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn Nguyễn Thị Diễm T trình bày: Ngày 15-7-2018, bà Nguyễn Thị Diễm T có cho ông Dương Văn T vay số tiền 612.000.000 đồng, khi vay ông T có viết Giấy mượn tiền, hẹn trả trong thời hạn 15 ngày. Đến hạn trả nợ bà T đã đòi nợ nhiều lần nhưng ông T không trả tiền như đã hẹn. Vì vậy bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông T phải trả cho bà T số tiền nợ gốc 612.000.000 đồng, không yêu cầu về tiền lãi.

2. Bị đơn Dương Văn T trình bày: Ngày 15-7-2018, ông Dương Văn T có vay của bà Nguyễn Thị Diễm T số tiền 612.000.000 đồng và có viết Giấy mượn tiền, hẹn trả trong thời hạn 15 ngày như bà T trình bày là đúng. Do khó khăn nên đến nay ông T vẫn chưa trả nợ cho bà T như đã hẹn. Ông T chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T.

3. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ: 01 Giấy mượn tiền đề ngày 15-7-2018. Tòa án không thu thập chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phù hợp với quy định của pháp luật, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét giải quyết. Trong quá trình giải quyết vụ án những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

[2] Về số tiền nợ: Chứng cứ mà bà Nguyễn Thị Diễm T cung cấp là Giấy mượn tiền đề ngày 15-7-2018 và lời khai của bị đơn cũng công nhận vào ngày 15-7-2018 bà Nguyễn Thị Diễm T có cho ông Dương Văn T vay số tiền 612.000.000 đồng, khi vay ông T có viết Giấy mượn tiền, hẹn trả trong thời hạn 15 ngày. Đến thời hạn trả nợ, ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T về việc buộc ông T phải trả cho bà T toàn bộ số tiền nợ gốc là 612.000.000 đồng.

[3] Về tiền lãi: Bà Nguyễn Thị Diễm T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về án phí: Toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn là người có nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 144, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.
- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Diễm T.

Buộc ông Dương Văn T phải trả cho bà Nguyễn Thị Diễm T toàn bộ số tiền nợ là 612.000.000 đồng (Sáu trăm mười hai triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc ông Dương Văn T phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 28.480.000 đồng (Hai mươi tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng); Bà Nguyễn Thị Diễm T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Diễm T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.240.000 đồng (Mười bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005760 ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu HSVA, THADS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(ĐẤ KÝ)**

Lê Văn Đính